

**BỘ TÀI CHÍNH**

Số: 2302/QĐ-BTC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 14 tháng 7 năm 2012

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc đối với công chức, viên chức, hợp đồng lao động 68 thuộc Bộ Tài chính**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 03/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và Thông tư số 83/2005/TT-BNV ngày 10/8/2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương và các chế độ phụ cấp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc đối với công chức, viên chức, hợp đồng lao động 68 thuộc Bộ Tài chính”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Bộ Tài chính, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, TCCB.

**BỘ TRƯỞNG**



**Vương Đình Huệ**

**QUY ĐỊNH**

**Về việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc  
đối với công chức, viên chức, hợp đồng lao động 68 thuộc Bộ Tài chính**  
*(Kèm theo Quyết định số: 230/QĐ-BTC ngày 14 tháng 9 năm 2012  
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

**CHƯƠNG I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Đối tượng áp dụng**

1. Công chức, viên chức trong chỉ tiêu biên chế và được xếp lương theo bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ trong các tổ chức, đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Bộ Tài chính;

2. Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ tại các tổ chức, đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Bộ và được xếp lương theo bảng lương chuyên môn nghiệp vụ theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ..

**Điều 2. Điều kiện để xét nâng bậc lương trước hạn**

Công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP quy định tại Điều 1 (sau đây gọi chung là công chức, viên chức, hợp đồng lao động 68) được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc (gọi chung là nâng bậc lương trước thời hạn) khi có đủ các điều kiện sau:

**1. Về thành tích khen thưởng**

Trong thời gian giữ bậc lương hiện hưởng, lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng (bằng văn bản).

Thành tích được dùng để làm căn cứ xét nâng bậc lương trước thời hạn là thành tích của 02 năm liền kề trước năm xét.

**2. Về thời gian giữ bậc lương**

Tính đến ngày 30/12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn, chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và còn thiếu từ 01 đến 12 tháng để được nâng một bậc lương thường xuyên theo quy định.

### **3. Công chức, viên chức, hợp đồng lao động 68 không thuộc đối tượng xét nâng bậc lương trước thời hạn**

3.1. Sau lần nâng bậc lương trước thời hạn gần nhất công chức, viên chức, hợp đồng lao động 68 chưa thực hiện 01 lần nâng bậc lương thường xuyên theo quy định (kể cả đối với trường hợp được nâng ngạch công chức, viên chức sau khi nâng bậc lương trước thời hạn)

3.2. Những công chức, viên chức, hợp đồng lao động 68 đã đủ thời gian nâng bậc lương thường xuyên theo quy định trong năm xét nâng bậc lương trước thời hạn (tính đến 01/12) thì không thuộc đối tượng xét nâng bậc lương trước thời hạn.

3.3. Trong thời gian giữ bậc lương hiện hưởng có sai phạm phải xử lý bằng các hình thức kỷ luật quy định tại Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền.

4. Trường hợp công chức, viên chức, hợp đồng lao động 68 đang trong thời gian xem xét kỷ luật mà đủ điều kiện xét nâng bậc lương trước thời hạn thì căn cứ vào từng sự việc cụ thể, Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn cân nhắc quyết định việc có xét hay không xét nâng bậc lương trước thời hạn với cá nhân đó. Nếu vẫn xét và sau khi có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn mà người đó bị xử lý kỷ luật thì cấp có thẩm quyền ban hành quyết định hủy quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cá nhân đó.

### **Điều 3. Nguyên tắc xét nâng bậc lương trước thời hạn**

1. Việc xem xét, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn phải đảm bảo tính công bằng, dân chủ, công khai, không dẫn tới mất đoàn kết, động viên khích lệ cán bộ tham gia phong trào thi đua đạt được nhiều thành tích, góp phần hoàn thành và hoàn thành vượt mức nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

2. Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn theo tiêu chuẩn thứ tự ưu tiên thành tích khen thưởng từ cao trở xuống cho đến hết chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định.

Trong cùng một cấp độ thành tích, ưu tiên xét trước đối với công chức, viên chức, hợp đồng lao động 68 có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn hàng năm; công chức, viên chức, hợp đồng lao động 68 có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ đột xuất, nhiệm vụ khác xét sau.

3. Trường hợp nhiều người cùng có cấp độ thành tích khen thưởng như nhau, việc xét nâng bậc lương trước thời hạn theo thứ tự ưu tiên như sau:

3.1. Những người gần đến tuổi nghỉ hưu theo quy định, nếu không được xét lần này thì sẽ không còn cơ hội để được nâng bậc lương trước thời hạn lần sau (trừ trường hợp cán bộ nâng bậc lương trước thời hạn để nghỉ hưu theo quy định tại điểm

2, mục II của Thông tư số 03/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức);

3.2. Những người là thương binh, bệnh binh, khuyết tật;

3.3. Người không giữ chức vụ lãnh đạo;

3.4. Người dân tộc ít người, cán bộ nữ;

3.5. Những người có năm công tác nhiều hơn, chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào;

3.6. Những người được cơ quan cử đi đào tạo, có bằng Thạc sỹ, Tiến sỹ đúng chuyên ngành, nhưng chưa có chế độ điều chỉnh lương; những người có công trình nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến trong quá trình công tác được ứng dụng vào thực tế và mang lại hiệu quả rõ rệt;

3.7. Những người có diễn biến lương bất hợp lý (thiệt thời).

4. Đảm bảo số người được nâng bậc lương trước thời hạn không vượt quá tỷ lệ 5% tổng biên chế thực tế trả lương của đơn vị tại thời điểm 01/12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

#### **Điều 4. Thẩm quyền quyết định nâng bậc lương trước thời hạn**

Thủ trưởng các đơn vị được phân cấp nâng bậc lương thường xuyên thì được quyết định nâng bậc lương trước thời hạn (kể cả nâng bậc lương trước thời hạn khi nghỉ hưu) theo đúng quy định của Nhà nước và Bộ Tài chính.

## **CHƯƠNG II CHỈ TIÊU, THỜI GIAN VÀ CẤP ĐỘ KHEN THƯỞNG XÉT NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN**

#### **Điều 5. Chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn**

1. Chỉ tiêu công chức, viên chức, hợp đồng lao động 68 được nâng bậc lương trước thời hạn bằng 5% tổng biên chế thực tế trả lương của đơn vị tính đến thời điểm ngày 01/12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

2. Đơn vị tính chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn được xác định như sau:

2.1. Cơ quan Bộ Tài chính là 01 đơn vị.

2.2. Cơ quan Tổng cục và tương đương là 01 đơn vị.

2.3. Mỗi Cục Thuế, Kho bạc Nhà nước tỉnh, thành phố, Cục Hải quan, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực là 01 đơn vị.

2.4. Mỗi đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ, đơn vị sự nghiệp thuộc các Tổng cục là 01 đơn vị. Với đơn vị thuộc Tổng cục có số lượng biên chế thực tế dưới 10 người thì thực hiện xét chung với khối cơ quan Tổng cục.

3. Nếu 5% tính trên tổng biên chế thực trả lương của đơn vị tại thời điểm 01/12 là số thập phân thì chỉ tiêu được nâng bậc lương trước thời hạn được làm tròn theo nguyên tắc:

- Nếu phần thập phân nhỏ hơn 5 thì chỉ lấy phần nguyên.
- Nếu phần thập phân bằng 5 trở lên thì cộng vào phần nguyên một đơn vị.

### **Điều 6. Thời gian giữ bậc lương tính đến 30/12 của năm nâng bậc lương trước thời hạn**

#### **1. Đối với nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng**

✓ 1.1. Công chức, viên chức, hợp đồng lao động 68 giữ ngạch, bậc lương chuyên viên và tương đương trở lên có thời gian giữ bậc lương hiện tại phải từ 24 tháng đến dưới 36 tháng;

1.2. Công chức, viên chức, hợp đồng lao động 68 giữ ngạch, bậc lương cán sự và tương đương trở xuống có thời gian giữ bậc lương hiện tại phải từ 12 tháng đến dưới 24 tháng;

#### **2. Đối với nâng bậc lương trước thời hạn 9 tháng**

2.1. Công chức, viên chức, hợp đồng lao động 68 giữ ngạch, bậc lương chuyên viên và tương đương trở lên có thời gian giữ bậc lương hiện tại phải từ 27 tháng đến dưới 36 tháng;

2.2. Công chức, viên chức, hợp đồng lao động 68 giữ ngạch, bậc lương cán sự và tương đương trở xuống có thời gian giữ bậc lương hiện tại phải từ 15 tháng đến dưới 24 tháng;

#### **3. Đối với nâng bậc lương trước thời hạn 6 tháng**

3.1. Công chức, viên chức, hợp đồng lao động 68 giữ ngạch, bậc lương chuyên viên và tương đương trở lên có thời gian giữ bậc lương hiện tại phải từ 30 tháng đến dưới 36 tháng;

3.2. Công chức, viên chức, hợp đồng lao động 68 giữ ngạch, bậc lương cán sự và tương đương trở xuống có thời gian giữ bậc lương hiện tại phải từ 18 tháng đến dưới 24 tháng;

**Lưu ý:** Công chức, viên chức, hợp đồng lao động 68 giữ ngạch chuyên viên cao đẳng (Ao) và tương đương thực hiện như đối với ngạch chuyên viên và tương đương trở lên được quy định tại điều này.

### **Điều 7. Tiêu chuẩn chung về cấp độ khen thưởng để xét nâng bậc lương trước thời hạn**

#### **1. Đối với nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng**

Công chức, viên chức, hợp đồng lao động 68 được xét nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng phải đạt thành tích khen thưởng trong thời gian giữ bậc lương như sau:

1.1. Có 01 năm đạt một trong các cấp độ thành tích khen thưởng theo thứ tự ưu tiên sau:

- a. Được tặng thưởng Huân chương Sao Vàng;
- b. Được tặng thưởng Huân chương Hồ Chí Minh;
- c. Được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động;
- d. Được tặng thưởng Huân chương Độc lập các hạng;
- e. Được tặng thưởng Huân chương Lao động, Huân chương Chiến công các hạng;
- g. Được phong tặng danh hiệu Nhà Giáo Nhân dân, Nhà Giáo ưu tú;
- h. Được tặng thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc;
- i. Được tặng thưởng bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- k. Được tặng thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành Tài chính;

l. Được tặng thưởng hai bằng khen: của Bộ trưởng Bộ Tài chính và của chủ tịch UBND tỉnh, Thành phố trực thuộc trung ương, các Bộ, cơ quan ngang Bộ (với hai thành tích khác nhau). Riêng đối với công chức, viên chức, hợp đồng lao động 68 thuộc các đơn vị có hệ thống dọc (Thuế, Hải quan, Kho bạc, Dự trữ Nhà nước) ở địa phương chỉ cần được 01 bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính hoặc Chủ tịch UBND tỉnh, Thành phố trực thuộc trung ương, các Bộ, cơ quan ngang Bộ

1.2. Và 01 năm còn lại đạt năm đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở trở lên.

## **2. Đối với nâng bậc lương trước thời hạn 9 tháng**

Công chức, viên chức, hợp đồng lao động 68 được xét nâng bậc lương trước thời hạn 9 tháng phải đạt cấp độ thành tích khen thưởng trong thời gian giữ bậc lương như sau:

2.1. Có 01 năm được Bộ trưởng Bộ Tài chính hoặc Chủ tịch UBND tỉnh, Thành phố trực thuộc trung ương, các Bộ, cơ quan ngang Bộ tặng Bằng khen và một năm đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở.

2.2. Đối với công chức, viên chức, hợp đồng lao động 68 thuộc các đơn vị có hệ thống dọc (Thuế, Hải quan, Kho bạc, Dự trữ Nhà nước) ở địa phương: Có hai năm đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở.

## **3. Đối với nâng bậc lương trước thời hạn 6 tháng:**

Công chức, viên chức, hợp đồng lao động 68 được xét nâng bậc lương trước thời hạn 6 tháng phải đạt cấp độ thành tích khen thưởng trong thời gian giữ bậc lương như sau:

3.1. Có hai năm đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở.

3.2. Đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc các đơn vị có hệ thống dọc (Thuế, Hải quan, Kho bạc, Dự trữ Nhà nước) ở địa phương: Có một năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, một năm đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.

**Lưu ý:** Với các trường hợp cùng đạt cấp độ khen thưởng Chiến sĩ thi đua cơ sở thì ưu tiên xét đối với người được tặng giấy khen theo thứ tự xét giấy khen của cấp Tổng cục trưởng trước giấy khen của Cục trưởng.

### **CHƯƠNG III**

#### **QUY TRÌNH XÉT NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN**

#### **Điều 8. Quy trình xét nâng bậc lương trước thời hạn**

Các đơn vị tiến hành xét nâng bậc lương trước thời hạn theo quy trình như sau:

##### **1. Thành lập Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn**

1.1 Hội đồng của cơ quan Bộ do Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định thành lập, gồm từ 7 hoặc 9 người, Chủ tịch Hội đồng là đại diện Lãnh đạo Bộ Tài chính; Thành viên khác của Hội đồng: đại diện lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng, Chủ tịch Công đoàn, Trưởng ban nữ công, 01 công chức của Vụ Tổ chức cán bộ theo dõi về tiền lương (làm thư ký hội đồng) và các thành viên khác do Bộ trưởng quyết định.

1.2 Hội đồng ở cơ quan Tổng cục và tương đương do Tổng cục trưởng quyết định thành lập, gồm 7 hoặc 9 thành viên, Chủ tịch Hội đồng là đại diện lãnh đạo cấp Tổng cục. Các thành viên khác của Hội đồng: đại diện lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ, Cấp uỷ cùng cấp, Công đoàn, Nữ công, Đoàn thanh niên, 01 công chức của Vụ Tổ chức cán bộ theo dõi về tiền lương (làm thư ký hội đồng) và các thành viên khác do Tổng cục trưởng quyết định.

1.3. Hội đồng ở các Cục Thuế, Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh, thành phố, Cục Hải quan, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực do Cục trưởng quyết định thành lập, gồm 7 thành viên, Chủ tịch Hội đồng là đại diện lãnh đạo cấp Cục và tương đương. Các thành viên khác của Hội đồng: đại diện lãnh đạo bộ phận tổ chức, Cấp uỷ cùng cấp, Công đoàn, Nữ công, Đoàn thanh niên, 01 công chức theo dõi về tiền lương (làm thư ký hội đồng).

1.4. Hội đồng xét nâng bậc lương trước hạn ở các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ và thuộc Tổng cục do Thủ trưởng đơn vị thành lập, gồm 7 thành viên, Chủ tịch Hội đồng là đại diện lãnh đạo đơn vị. Các thành viên khác của Hội đồng: đại diện lãnh đạo bộ phận tổ chức, Cấp uỷ cùng cấp, Công đoàn, Nữ công, Đoàn thanh niên, 01 công chức theo dõi về tiền lương (làm thư ký hội đồng).

##### 1.5. Nhiệm vụ của Hội đồng

Căn cứ quy định tại Thông tư số 03/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng lương thường xuyên và nâng lương trước hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 83/2005/TT-BNV ngày 10/8/2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương và các chế độ phụ cấp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và quy định tại văn bản này để xem xét, đề nghị danh sách công chức, viên chức, hợp đồng lao động 68 đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn trình cấp có thẩm quyền quyết định.

Nhiệm vụ của Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn sẽ được ghi cụ thể trong quyết định thành lập.

## **2. Quy trình xét**

### **2.1. Đối với cơ quan Bộ và cơ quan Tổng cục và tương đương:**

**Bước 1.** Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của Các Vụ, Cục họp xét danh sách nâng bậc lương trước thời hạn của đơn vị mình (Hội đồng cấp Vụ, Cục do đại diện lãnh đạo đơn vị làm chủ tịch Hội đồng và bao gồm các thành viên đại diện cấp ủy, công đoàn, nữ công và Đoàn Thanh niên). Căn cứ kết quả của Hội đồng này, Thủ trưởng đơn vị ký công văn đề nghị Hội đồng nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan Bộ hoặc của cơ quan Tổng cục (Qua Vụ Tổ chức cán bộ) trước ngày 15/12 để tổng hợp xét. Quá thời hạn trên, đơn vị nào không có đề nghị thì đơn vị đó coi như không có nhu cầu xét nâng bậc lương trước thời hạn.

**Bước 2.** Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan Bộ hoặc của cơ quan Tổng cục tiến hành họp xét (trên cơ sở danh sách đề nghị nâng bậc lương thời trước hạn của các đơn vị do Vụ Tổ chức cán bộ tổng hợp)

**Bước 3.** Căn cứ kết luận của Hội đồng, Vụ Tổ chức cán bộ thông báo công khai danh sách những người dự kiến được nâng bậc lương trước thời hạn trên website của Bộ Tài chính (đối với cơ quan Bộ) và trên website của Tổng cục (đối với cơ quan Tổng cục) trong vòng 05 ngày làm việc trước khi trình Lãnh đạo Bộ hoặc Lãnh đạo Tổng cục ký ban hành Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn.

**2.2. Đối với các đơn vị có hệ thống dọc (Thuế, Hải quan, Kho bạc, Dự trữ Nhà nước) ở địa phương:**

**Bước 1.** Phòng, Chi cục thuộc Cục rà soát đề xuất danh sách nâng lương trước thời hạn (có biên bản họp và thống nhất ý kiến của Lãnh đạo, cấp ủy và công đoàn) gửi bộ phận Tổ chức cán bộ của Cục trước ngày 15/12 để tổng hợp xét. Quá thời hạn trên, đơn vị nào không có đề nghị thì đơn vị đó coi như không có nhu cầu xét nâng bậc lương trước thời hạn.

**Bước 2.** Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của Cục tiến hành họp xét (trên cơ sở danh sách đề nghị nâng bậc lương thời trước hạn của các đơn vị do bộ phận Tổ chức cán bộ tổng hợp)

**Bước 3.** Căn cứ kết luận của Hội đồng, bộ phận Tổ chức cán bộ thông báo công khai danh sách những người dự kiến được nâng bậc lương trước thời hạn tới tất



cả các đơn vị trực thuộc trong vòng 05 ngày làm việc trước khi trình cấp có Thẩm quyền ký ban hành Quyết định định nâng bậc lương trước thời hạn.

**2.3. Đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ, thuộc Tổng cục:**

**Bước 1.** Phòng, Ban, Khoa,... thuộc đơn vị rà soát đề xuất danh sách nâng lương trước thời hạn (có biên bản họp và thống nhất ý kiến của Lãnh đạo, cấp ủy và công đoàn) gửi bộ phận Tổ chức cán bộ trước ngày 15/12 để tổng hợp xét. Quá thời hạn trên, đơn vị nào không có đề nghị thì đơn vị đó coi như không có nhu cầu xét nâng bậc lương trước thời hạn.

**Bước 2.** Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn của đơn vị tiến hành họp xét (trên cơ sở danh sách đề nghị nâng bậc lương thời trước hạn của các Phòng, ban, khoa ... do bộ phận Tổ chức cán bộ tổng hợp)

**Bước 3.** Căn cứ kết luận của Hội đồng, bộ phận Tổ chức cán bộ thông báo công khai danh sách những người dự kiến được nâng bậc lương trước thời hạn tới tất cả các Phòng, ban, khoa ... trực thuộc trong vòng 05 ngày làm việc trước khi trình cấp có Thẩm quyền ký Quyết định định nâng bậc lương trước thời hạn.

**Lưu ý:** Số lượng công chức, viên chức, hợp đồng lao động 68 đề xuất xét nâng bậc lương trước hạn của các Phòng, Chi cục thuộc các Cục địa phương và các Phòng, Ban, Khoa... thuộc các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ và các Tổng cục không được quá 5% số lượng công chức, viên chức, hợp đồng lao động 68 thực trả lương của đơn vị tại thời điểm 1/12.

**2.4. Đối với công chức, viên chức giữ ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương được xét duyệt nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc:** căn cứ vào kết quả xét duyệt nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc do các đơn vị báo cáo, Vụ Tổ chức cán bộ trình Bộ ký công văn gửi Bộ Nội vụ thống nhất ý kiến trước khi ban hành Quyết định.

**3. Hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn**

- 3.1. Công văn đề nghị của Thủ trưởng đơn vị quản lý trực tiếp cán bộ;
- 3.2. Biên bản họp của Hội đồng xét nâng bậc lương trước thời hạn;
- 3.3. Danh sách đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn.
- 3.4. Quyết định nâng bậc lương của năm gần nhất; trường hợp có thiệt thòi về lương cần có bảng diễn biến về tiền lương.
- 3.5. Bảng kê thành tích khen thưởng và bản sao các quyết định của cấp có thẩm quyền công nhận thành tích của công chức, viên chức, hợp đồng lao động 68 trong thời gian giữ bậc lương được đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn.

**Điều 9. Thời điểm tính và hưởng nâng bậc lương trước thời hạn**

Căn cứ mức được xét nâng bậc lương trước thời hạn (12 tháng, 9 tháng, 6 tháng), thời điểm tính hưởng bậc lương mới do được nâng bậc lương trước thời hạn

được tính kể từ ngày công chức, viên chức, hợp đồng lao động 68 có số tháng giữ bậc lương cũ cộng với số tháng được nâng bậc lương trước thời hạn bằng số tháng theo quy định để được nâng bậc lương thường xuyên. Trường hợp ngày ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn sau thời điểm được tính hưởng bậc lương mới thì công chức, viên chức, hợp đồng lao động 68 được truy lĩnh tiền lương và nộp bảo hiểm xã hội phần chênh lệch tiền lương tăng thêm giữa bậc lương mới so với bậc lương cũ theo đúng quy định của Luật Bảo hiểm xã hội.

## CHƯƠNG IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### Điều 10. Trách nhiệm thi hành

#### **1. Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm:**

1.1. Hàng năm, tổ chức bình xét khen thưởng đúng quy định, quy trình, đảm bảo công khai, minh bạch và đánh giá thực chất mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng người đối với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

1.2. Các đơn vị cơ sở thực hiện tốt công tác thống kê danh sách công chức, viên chức và tiền lương; quản lý, theo dõi đầy đủ kết quả thi đua khen thưởng, để việc xem xét, giải quyết việc nâng bậc lương trước thời hạn được thuận lợi.

1.3. Tổ chức việc tổng hợp kết quả thực hiện nâng bậc lương thường xuyên hàng năm đối với cán bộ theo phân cấp quản lý; báo cáo danh sách công chức, viên chức, hợp đồng lao động 68 được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Thông tư số 03/2005/TT-BNV của Bộ Nội vụ ngày 05/01/2005 hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức.

1.4. Kiểm tra kết quả thực hiện chế độ nâng bậc lương trước thời hạn, nâng bậc lương thường xuyên theo phân cấp quản lý.

1.5. Giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại về nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc theo đúng thẩm quyền.

**2. Chế độ báo cáo:** Hàng năm, các Tổng cục, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn của đơn vị gửi về Bộ (Vụ Tổ chức cán bộ) trước ngày 31/3 hàng năm.

BỘ TRƯỞNG



Vương Đình Huệ